

Số: /BC-HĐND

Đăk Nông, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo quyết toán ngân sách địa phương và Dự thảo Nghị quyết phê chuẩn quyết toán NSNN tỉnh Đăk Nông năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 58/TB-HĐND ngày 10/12/2022, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra **Báo cáo tổng hợp quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021** và Dự thảo nghị quyết kèm theo tại Báo cáo số 761/BC-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh như sau:

I. VỀ NỘI DUNG BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN

1. Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Theo báo cáo tổng hợp tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2021 là 3.516 tỷ đồng, đạt 128% so với dự toán HĐND tỉnh giao (trong đó: Thu nội địa 2.893 tỷ đồng, đạt 110% dự toán; thu xuất nhập khẩu 608 tỷ đồng, đạt 553% dự toán).

Nhìn chung, tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2021 thực hiện vượt dự toán Trung ương giao và thực hiện năm trước. Nguồn thu ngân sách của tỉnh tăng chủ yếu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, thu từ đất và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu¹. Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy trong điều kiện tình hình dịch bệnh phức tạp, kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn, nhưng công tác thu hút đầu tư của tỉnh có nhiều cải thiện, góp phần tích cực đến tăng thu ngân sách năm 2021. Tuy nhiên, qua số liệu báo cáo quyết toán cho thấy chất lượng công tác xây dựng dự toán thu chưa cao và dự báo các khoản thu chưa sát, một số khoản thu chưa thật sự bền vững, thậm chí một số khoản thu nhiều năm hụt như tiền sử đất cấp tỉnh năm 2021 chỉ đạt 48% dự toán (năm 2020 chỉ đạt 39% và dự kiến năm 2022 chỉ đạt 68%) dẫn đến phải cắt giảm vốn nhiều dự án đã được bố trí kế hoạch vốn từ đầu năm. Do đó, đề nghị hằng năm khi xây dựng dự toán phải lập kế hoạch thu tiền sử dụng đất theo vị trí, địa bàn cụ thể và gán trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Về thu ngân sách địa phương

Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng năm 2021 là 9.892.742 triệu đồng tăng 39% dự toán tương đương 2.791 tỷ đồng (số liệu chi tiết tại biểu số 48).

3. Về chi ngân sách địa phương

Theo báo cáo tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 là 9.839.829 triệu đồng (bao gồm các khoản chi từ nguồn dự toán giao đầu năm, dự toán chuyển nguồn, dự toán Trung ương bổ sung tăng,...). Trong đó:

¹ cụ thể như: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 92% so với dự toán địa phương giao và tăng 306% so với dự toán TW giao (từ các dự án điện gió, chăn nuôi, xây dựng,...), thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 10% so với dự toán địa phương giao và tăng 24% so với dự toán TW giao, tiền sử đất cấp huyện tăng 42,5% so với dự toán địa phương giao, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng 453% so với dự toán giao...

- Chi ngân sách cấp tỉnh là 5.404.375 triệu đồng;
- Chi ngân sách huyện là 4.435.454 triệu đồng (số liệu chi tiết tại biểu số 53).

Năm 2021, nhìn chung các cấp, các ngành đã tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp trong tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách. Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Nhiều lĩnh vực quan trọng không đạt dự toán giao, như: Giáo dục và đào tạo đạt 83%, Khoa học và Công nghệ đạt 85%, Văn hóa – Thông tin đạt 79%, Thể dục - Thể thao đạt 61%, Môi trường đạt 92%, Kinh tế đạt 66%, Đảm bảo xã hội đạt 67%... (số liệu chi tiết tại biểu 52 đính kèm báo cáo).

- Chi chuyển nguồn năm sau vẫn lớn (cấp tỉnh là 1.791 tỷ đồng và cấp huyện là 557 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu do tạm ứng vốn đầu tư công còn cao. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và KBNN tỉnh hằng năm rà soát, thực hiện chuyển nguồn đúng quy định² và thu hồi kịp thời các khoản tạm ứng đã quá hạn, tạm ứng ngoài ngân sách theo đúng quy định³.

- Số nộp trả ngân sách cấp trên còn lớn: Cấp tỉnh là 251 tỷ đồng và cấp huyện là 235 tỷ đồng.

- Kết dư ngân sách cấp tỉnh là 31.098 triệu đồng và cấp huyện là 68.239 triệu đồng. Qua rà soát số liệu với số liệu Kho bạc nhà nước tỉnh đã xác nhận gửi Bộ Tài chính là 99.021 triệu đồng, lệch 316 triệu đồng đã được UBND tỉnh thuyết minh nguyên nhân trong mục IV.4 của báo cáo, đề nghị UBND tỉnh có báo cáo gửi Bộ Tài chính cập nhật, điều chỉnh kịp thời ngay sau khi HĐND tỉnh phê chuẩn.

4. Về thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước

Năm 2021, KTNN chưa có kết luận chính thức nhưng đã gửi sơ bộ kết quả kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Đăk Nông tại Công văn số 335/KVXII-TH ngày 05/12/2022. Theo đó, KTNN đã nêu ra một số tồn tại, hạn chế và kiến nghị cần xử lý với tổng số tiền là 337 tỷ đồng⁴. Đề nghị UBND tỉnh khẩn trương kiểm tra, làm rõ nguyên nhân.

Đồng thời, theo số liệu tại Báo cáo số 642/BC-UBND ngày 08/11/2022 còn khoảng 265 tỷ đồng chưa thực hiện các kiến nghị từ kiểm toán từ các năm trước. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 08/BC-HĐND ngày 09/02/2022 và có các biện pháp xử lý dứt điểm, tránh để kéo dài nhiều năm gây thất thoát ngân sách.

5. Vay bù đắp bội chi và nợ chính quyền địa phương

Năm 2021, vay bù đắp bội chi là 46.424 triệu đồng, đạt 44% dự toán giao, (năm 2020 chỉ đạt 39% dự toán). Đồng thời, theo dự toán năm 2021 được HĐND tỉnh giao trả nợ gốc là 1,6 tỷ đồng và trả nợ lãi, phí là 1,3 tỷ đồng nhưng các cơ quan, đơn vị

² Như kinh phí Trung ương bổ sung trước ngày 30 tháng 9 về sự nghiệp môi trường với số tiền là 27 tỷ đồng tại Quyết định số 1431/QĐ-TTg ngày 25/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

³ như Dự án kè bảo vệ dân cư và vùng trọng điểm sản xuất lương thực dọc sông Krông Nô (giai đoạn 1) chưa đúng quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 52/2018/TT-BTC; Tạm ứng để tài tại Sở Khoa học và Công nghệ với số tiền 331 triệu đồng; Tạm ứng ngoài ngân sách kéo dài nhiều năm như: Văn phòng Sở Tài chính là 414 triệu đồng từ năm 2014, Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh là 360 triệu đồng từ năm 2016, kinh phí hội đồng giải thể là 3.790 triệu đồng từ năm 2017, BCH quân sự thành phố là 288 triệu đồng từ năm 2014.

⁴ Trong đó: Kiến nghị xử lý tài chính là 284 tỷ đồng (Tăng thu NSNN do KTNN xác định thêm là 2,2 tỷ đồng, thu hồi nộp trả sai chế độ là 0,67 tỷ đồng, thu hồi kinh phí thừa là 15,4 tỷ đồng, giảm trừ dự toán/thanh toán năm sau là 243,7 tỷ đồng, giảm giá trị hợp đồng là 10,9 tỷ đồng, bù trích hoàn trả nguồn là 10 tỷ đồng, thu hồi nộp trả ngân sách khác 0,3 tỷ đồng, giảm lỗ 0,6 tỷ đồng) và kiến nghị khác số tiền 53,3 tỷ đồng.

không thực hiện nên đã phải trình Thường trực HĐND tỉnh đồng ý sử dụng dự toán ngân sách năm 2022 bố trí thực hiện trả nợ lãi vay và lãi phạt là 411 triệu đồng⁵. Đến nay, số nợ gốc vẫn chưa trả. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan nghiêm túc thực hiện theo dự toán đã giao.

6. Về tình hình thực hiện các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương, kèm theo thuyết minh đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của quỹ

UBND tỉnh đã báo cáo tình hình thực hiện các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 31/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, qua giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại Báo cáo số 88/BC-HĐND tỉnh ngày 04/11/2022 nhận thấy nhiều tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục. Do đó, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh phối hợp triển khai các kiến nghị đã nêu cụ thể tại Báo cáo số 88/BC-HĐND tỉnh ngày 04/11/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (năm 2023 KTNN sẽ kiểm toán chuyên đề này tại tỉnh).

II. VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo các biểu mẫu theo Nghị định số 31/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định. Trong đó, đề xuất phương án xử lý số huỷ dự toán cấp tỉnh 31.098 tỷ đồng để hoàn trả NSTW là 19.676 triệu đồng và số kết dư ngân sách cấp tỉnh còn lại 11.422 triệu đồng sẽ trích 50% vào Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh 5.711 triệu đồng và trích 50% còn lại vào thu ngân sách năm sau là 5.711 triệu đồng. Nội dung này, đề nghị UBND tỉnh thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật NSNN năm 2015⁶.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Những nội dung và số liệu thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh:

Để kịp thời trình HĐND tỉnh phê chuẩn quyết toán trước ngày 31 tháng 12 theo quy định tại khoản 5 Điều 69 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất và trình HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn số liệu quyết toán NSNN năm 2021 với số liệu như sau:

<i>1. Tổng thu NSNN trên địa bàn:</i>	<i>3.516.529 triệu đồng;</i>
<i>2. Tổng thu ngân sách địa phương:</i>	<i>9.892.742 triệu đồng;</i>
<i>3. Tổng chi ngân sách địa phương:</i>	<i>9.839.829 triệu đồng;</i>
<i>4. Bội chi ngân sách địa phương:</i>	<i>46.424 triệu đồng.</i>
<i>(Kèm theo các biểu mẫu số 48,50,51,52,53,54,58,59,61)</i>	

2. Những nội dung cần báo cáo rõ thêm và có ý kiến khác:

- Sau khi có kết luận KTNN chính thức, đề nghị UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh về các nội dung, kiến nghị KTNN đã được tổng hợp trong quyết toán NSDP năm 2021 và các nội dung, số liệu sẽ được xử lý năm sau

⁵ Thường trực HĐND tỉnh đồng ý theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 5717/TTr-UBND ngày 05/10/2022 sử dụng dự toán ngân sách năm 2022 để bố trí thực hiện trả nợ lãi vay và lãi phạt là 411 triệu đồng tại Thông báo số 47/TB-HĐND ngày 01/11/2022.

⁶ Kết dư ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh được sử dụng để chi trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước. Trường hợp còn kết dư ngân sách thì trích 50% vào quỹ dự trữ tài chính cùng cấp; trích 50% còn lại vào thu ngân sách năm sau; trường hợp quỹ dự trữ tài chính đã đủ mức 25% dự toán chi ngân sách hàng năm thì số kết dư còn lại hạch toán vào thu ngân sách năm sau.

theo quy định tại Điều 73 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

- Đề nghị UBND tỉnh trình xử lý số kết dư ngân sách ưu tiên trả nợ gốc năm 2021 là 2.523 triệu đồng, số còn lại trích 50% vào Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh và 50% còn lại chuyển vào thu ngân sách năm sau.

3. Ý kiến nhận xét về báo cáo của UBND tỉnh

Nhìn chung, báo cáo quyết toán NSDP năm 2021 được tổng hợp trên cơ sở quyết toán các cơ quan, đơn vị, địa phương và đã có đối chiếu, xác nhận với cơ quan KBNN cũng như được cơ quan KTNN kiểm toán. Dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo yêu cầu theo Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và đầy đủ các biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ.

Tuy nhiên, đến nay UBND tỉnh mới gửi báo cáo và một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa có thông báo quyết toán nên UBND tỉnh chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp các nội dung trong báo cáo và số liệu tại các biểu mẫu. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khắc phục những một số tồn tại, hạn chế được nêu tại mục I trong các năm tiếp theo. Ngoài ra, căn cứ khoản 4 Điều 10 Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định⁷, để đảm bảo tính chính xác và lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan tài chính khẩn trương thông báo quyết toán đầy đủ.

4. Một số kiến nghị khác

Để quản lý chặt chẽ các khoản chi đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và đảm bảo tiết kiệm chống lãng phí trong lĩnh vực chi ngân sách, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan tài chính thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện dự toán các cơ quan, đơn vị để kịp thời điều chỉnh dự toán, tránh việc để chuyển nguồn và hủy dự toán lớn⁸, tăng cường chất lượng công tác lập dự toán sát đúng với hoạt động của các cơ quan, đơn vị; hạn chế việc phải nộp trả ngân sách cấp trên trong điều kiện ngân sách khó khăn, đẩy mạnh giải ngân thanh toán khôi lượng vốn đầu tư để giảm số chuyển nguồn do các nhà thầu đang tạm ứng.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- KBNN tỉnh; Cục Thuế tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu VT, HSKH.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Xuân Thành

⁷ Đến nay còn 31/66 đơn vị cấp tỉnh và 05/8 huyện, thành phố chưa có Thông báo quyết toán.

⁸ như: Sở Khoa học và Công nghệ chuyển nguồn 7.628 triệu đồng, Sở Giáo dục và Đào tạo (chuyển nguồn 1.606 triệu đồng và hủy dự toán 1.110 triệu đồng), Sở Y tế (chuyển nguồn 9.448 triệu đồng và hủy dự toán 2.873 triệu đồng), Sở Tài nguyên và Môi trường (chuyển nguồn 27.190 triệu đồng và hủy dự toán 101 triệu đồng), Sở Nông nghiệp và PTNT (chuyển nguồn 334 triệu đồng và hủy dự toán 261 triệu đồng), Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL (chuyển nguồn 10.255 triệu đồng và hủy dự toán 30 triệu đồng).